TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HXÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-PT
Ngày: 22-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HXÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh
Các thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo
Ông Bùi Văn Bình

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Hiến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/7/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/HSPT ngày 28 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Lê Thái T.

Do có kháng cáo của bị cáo Lê Thái T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HSST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thái T; Sinh năm: 1984 tại: Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Làm vườn; Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay ở thôn 2); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/11/2016 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hình chính về hành vi *"Vi phạm hoạt động kinh doanh"* với số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo chưa nộp tiền phạt nên chưa được xóa tiền sự; Cha: Lê Văn T, sinh năm 1946 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm: 1952 (còn sống); Bị cáo 03 anh em, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1986; Vợ: Trần Thị K, sinh năm: 1985 (đã ly thân); Bị cáo có 01 con sinh năm: 2017; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2018 cho đến ngày 22/9/2018 được tại ngoại cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp 8, xã L, huyện L, tỉnh Bình

Phước (có mặt)

2. Ông **Bế Quốc K**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Ấp 6, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

3. Ông **Trần Công T1**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Ấp 2, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

4. Ông **Đỗ Văn S**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bình Phước (có mặt)

5. Bà **Nguyễn Thị R (Mười)**, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (có mặt)

6. Bà **Lâm Thị Thúy A**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: 70Bis, khu phố 3, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

7. Bà **Thái Thu T2**, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Ấp Gò Nổi A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

8. Bà **Nguyễn Thị Bích L**, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (xin vắng mặt)

9. Ông **Trần Văn T3**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương (có mặt)

10. Bà **Hoàng Thị Minh T4**, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Ấp 3B, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

11. Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (xin vắng mặt)

12. Ông **Trần Văn H2**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ 1, ấp X, huyện H, tỉnh Bình Phước (có mặt)

13. Ông **Nguyễn Minh T5**, sinh năm 1961; Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

14. Bà **Phạm Thị Hồng Y**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Khu phố Ninh Phú, thị trấn Lộc Ninh, huyện L, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

15. Bà **Huỳnh Thị Kim N**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Xóm Chợ, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

16. Bà **Ứng Kim D**, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Ấp Xạc Lây, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước (có mặt)

17. Bà **Phạm Thị Kim T6**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ 4, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

18. Ông **Huỳnh Thanh H3**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước (có mặt)

19. Ông **Đào Thanh T7**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Tổ 4, ấp A, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

20. Ông **Trần Quang V (V)**, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp Quý Thạnh, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 05 phút ngày 25/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L phối hợp cùng Công an xã L bắt quả tang Tô Minh Cường, Hoàng Thị Minh T4, Nguyễn Văn H1, Bế Quốc K, Trần Văn H2, Nguyễn Minh T5, Phạm Thị Hồng Y, Trần Công T1, Đỗ Văn S, Huỳnh Thanh H3, Lê Thái T, Đào Thanh T7, Trần Quang V, Trần Văn T3, Thái Thu T2, Nguyễn Thị Bích L, Huỳnh Thị Kim N, Lâm Thị Thúy A, Ứng Kim D và Phạm Thị Kim T6 đang có hành vi đánh bạc (tài xỉu) ăn thua bằng tiền trái phép tại ấp 5, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 651.400.000 đồng; 01 tấm nilon có chữ: "Tài" và "Xỉu", 05 nắp nhựa, 05 đĩa sành, 05 hạt xí ngầu, 01 tô nhựa, 01 cục nam châm, 23 lá bài T1; tiền thu giữ tại chai nhựa và thùng nhựa (tiền xâu): 46.400.000 đồng.

Thu giữ của các bị cáo và đương sự những tài sản sau:

- Tô Minh Cường: 2.220.000 đồng, 01 ĐTDĐ Hphone màu đen đỏ
- Hoàng Thị Minh T4: 01 xe mô tô SH biển số: 93F1 – 294.15
- Nguyễn Văn H1: 62.120.000 đồng, 01 ĐTDĐ Iphone màu trắng, 01 bóp da
- Bế Quốc K: 1.650.000 đồng, 17 USD, 01 ĐTDĐ Iphone 5, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, 01 bóp da, 01 xe mô tô Dream biển số: 93F2 – 2737
- Nguyễn Minh T5: 01 bóp da, 01 ĐTDĐ SamSung màu vàng
- Phạm Thị Hồng Y: 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, 01 xe mô tô Vision biển số: 93F1 – 351.90
- Trần Công T1: 6.850.000 đồng, 01 ĐTDĐ SamSung màu trắng, 01 xe mô tô Wave biển số: 51S4 – 2724
- Đỗ Văn S: 8.100.000 đồng, 01 ĐTDĐ SamSung màu vàng, 01 xe mô tô SH biển số: 93F1 – 37010
- Huỳnh Thanh H3: 7.100.000 đồng, 01 ĐTDĐ Iphone 4
- Lê Thái T: 6.100.000 đồng, 01 ĐTDĐ SamSung, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen
- Đào Thanh T7: 01 ĐTDĐ Nokia màu đỏ, 01 chìa khóa, 01 xe ô tô Kia Morning 93A – 091.37, 01 con dao rựa, 02 mã tấu, 01 búa, 02 dao Thái Lan.
- Trần Quang V: 3.000.000 đồng, 01 ĐTDĐ Sam Sung

- Trần Văn T3: 01 ĐTDĐ Nokia 1280 màu xanh xám.

- Thái Thu T2: 10.870.000 đồng, 02 ĐTDĐ Nokia 107, 01 giỏ xách, 03 thẻ ATM

- Nguyễn Thị Bích L: 500.000 đồng, 01 ĐTDĐ Vivo màu trắng.

- Huỳnh Thị Kim N: 1.050.000 đồng, 01 ĐTDĐ Iphone 6 Plus, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, 01 giỏ xách

- Lâm Thị Thúy A: 322.900.000 đồng, 01 giỏ xách, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, 01 đĩa sành, 24 hạt nhựa.

- Ứng Kim D: 420.000 đồng, 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh

- Phạm Thị Kim T6: 442.500.000 đồng, 01 ĐTDĐ SamSung A9, 01 ĐTDĐ Nokia 230, 01 cuốn sổ, 01 máy tính Casio, 01 giỏ xách.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thị R tại ấp 5, xã L thu giữ: 01 tấm bạt, 03 bộ bài T1 chưa qua sử dụng, 57 lá bài T1, 03 ĐTDĐ Nokia, 8.500.000 đồng, 01 xe mô tô Airblade biển số: 93P1 – 249.49, 01 xe mô tô Wave biển số: 93F1 – 7469.

Ngày 27/4/2018, Trần Văn H đến Công an huyện L đầu thú khai nhận hành vi tổ chức đánh bạc và tự nguyện giao nộp: 01 ĐTDĐ Nokia 310 màu xanh đen, 01 ĐTDĐ Iphone sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra, Trần Văn H thừa nhận cùng Bế Quốc K, Trần Công T1, Đỗ Văn S và Nguyễn Thị R tổ chức cho Lâm Thị Thúy A, Thái Thu T2, Lê Thái T, Nguyễn Thị Bích L và Trần Văn T3 tham gia đánh bạc như sau:

- Trần Văn H: Mượn địa điểm nhà ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị R tại ấp 5, xã L để tổ chức đánh bạc cùng với Phạm Văn L1, sinh năm: 1978, HKTT: Ấp 3, xã Lộc Thái, huyện L và Phạm Anh T8, sinh năm: 1980, HKTT: KP.Ninh Thành, TT.Lộc Ninh, huyện L để thu tiền xâu, chỉ đạo Bế Quốc K đưa đón khách đến tham gia đánh bạc và trả công cho K: 500.000 đồng/1 ngày. Bà R biết rõ ông H sử dụng nhà để tổ chức đánh bạc nhưng vẫn đồng ý. Ngoài ra, H còn đồng ý cho Đỗ Văn S, Trần Công T1 đưa đón khách vào tham gia đánh bạc để lấy tiền công.

- Bế Quốc K: Sử dụng xe mô tô biển số: 93F2 – 2737 đưa đón khách ra, vào sòng bạc, giúp H quản lý sòng bạc. H trả tiền công cho K: 500.000 đồng/1 ngày. H đã trả công cho K ngày 23/5/2018 và ngày 24/5/2018 với số tiền: 1.000.000 đồng.

- Trần Công T1: Sử dụng xe mô tô biển số: 51S4 – 2724 đưa đón khách tại sòng bạc và lấy tiền của khách. Ngày 25/4/2018, T1 chở Nguyễn Thị Bích L, Trần Văn T3 từ nhà H vào sòng bạc, chưa lấy được tiền.

- Đỗ Văn S: Sử dụng xe mô tô biển số: 93F1 – 14896 đưa đón khách tại sòng bạc và lấy tiền của khách. Ngày 25/4/2018, Sỹ chở Lâm Thị Thúy A, Thái Thu T2 và chở Tô Minh C, Lê Thái T từ nhà H vào sòng bạc, bị can chưa lấy được tiền.

- Lâm Thị Thúy A mang theo: 430.000.000 đồng, sử dụng: 30.000.000 đồng đánh bạc, thắng: 8.000.000 đồng, cho Huỳnh Thị Kim N: 500.000 đồng.

- Thái Thu T2 mang theo: 15.870.000 đồng, sử dụng: 5.000.000 đồng đánh bạc, thua hết tiền.

- Lê Thái T sử dụng: 5.100.000 đồng tham gia đánh bạc, thắng: 1.000.000 đồng.

- Nguyễn Thị Bích L sử dụng: 400.000 đồng đánh bạc, thua: 400.000 đồng.

- Trần Văn T3 sử dụng: 1.000.000 đồng đánh bạc, thua hết: 500.000 đồng, còn 500.000 đồng bỏ tại chiếu bạc.

Còn Tô Minh C, Hoàng Thị Minh T4, Nguyễn Văn H1, Trần Văn H2, Nguyễn Minh T5, Phạm Thị Hồng Y, Huỳnh Thanh H3, Đào Thanh T7, Trần Quang Vinh, Huỳnh Thị Kim N, Ứng Kim D và Phạm Thị Kim T6 không tham gia đánh bạc.

Tổng số tiền xác định được dùng để đánh bạc là: 680.400.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HSST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Lê Thái T phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thái T 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H, Bế Quốc K, Đỗ Văn S, Trần Công T1, Nguyễn Thị R phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và các bị cáo Lâm Thị Thúy A, Thái Thu T2, Nguyễn Thị Bích L, Trần Văn T3 phạm tội "Đánh bạc"; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/4/2019 bị cáo Lê Thái T có đơn kháng cáo cho rằng bị cáo là người phạm tội có vị trí, vai trò thứ yếu, không đáng kể, những người tham gia đánh bạc cùng bị cáo với số tiền rất lớn đều đã bỏ chạy. Bị cáo là người đánh bạc với số tiền ít nhất nhưng do những người khác đánh bạc với số tiền quá lớn nên bị cáo phải chung hình phạt tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bị cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 25/6/2019, bị cáo Lê Thái T trình bày: Trong vụ án có nhiều người cùng tham gia đánh bạc nhưng không bị khởi tố là không công bằng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 22/7/2019, bị cáo Lê Thái T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước: Sau khi xét hỏi công khai tại phiên tòa và nghiên cứu hồ sơ vụ án thì Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách hành vi của Phạm Anh T8 (tên gọi khác là T8 gấu), Phạm Văn L1 (tên gọi khác là L2 Sáu Thức) thành vụ án khác là ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án và đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án.

Hành vi của Ngọc (nhà ở Bình Dương), Loan (Bồ cào), Phạm Thị Kim T6, Phạm Tiến Linh, Trần Văn H2, Huỳnh Thanh H3, Nguyễn Văn H1 (Bin), Hoàng Thị Minh T4, Phạm Thị Hồng Y (Muối), Ứng Kim D (Mùi) có mặt tại sòng bạc nhưng có tham gia đánh bạc hay không cũng chưa được làm rõ.

Về việc áp dụng pháp luật: Bị cáo Trần Công T1 đã phạm tội theo Bản án số 59/2008 ngày 27/11/2008 bị cáo T1 bị xử phạt 03 năm tù theo khoản 2 Điều 136 BLHS về tội "*Cướp giật tài sản*". Vào ngày 06/3/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại khoản 2 Điều 136 BLHS tại Bản án số 03/2012, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 08/9/2015, chưa Thi hành án phần bồi thường, bị cáo phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm. Ngày 10/4/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 12 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS. Tuy nhiên, bị cáo T1 phạm tội xét xử ngày 10/4/2019 thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm thì bị cáo T1 phải bị truy tố theo điểm d khoản 2 Điều 322 BLHS mới đúng.

Do có nhiều sai sót trong quá trình điều tra, có căn cứ cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm, người phạm tội, việc áp dụng pháp luật không đúng, những vi phạm và thiếu sót này cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HSST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước để điều tra lại theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong quá trình điều tra, truy tố, giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hình sự, cụ thể:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm tách hành vi có liên quan của Phạm Anh T8 (T8 gấu), Phạm Văn L1 (L1 Sáu Thức) để điều tra xử lý bằng vụ án khác là ảnh hưởng đến toàn bộ sự thật khách quan của vụ án và việc đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Tại bản tự khai (bút lục 335) và tại phiên tòa phúc thẩm ông Trần Văn H trình bày: *"Tôi, Lập và Tuấn cùng nhau làm tổ chức đánh bạc, số tiền xâu được chi phí như sau: 30% cho tiền xe khách và ăn uống, Tuấn 10 %, Lập 30%, H30%"*.

Bản tự khai của Nguyễn Thị R (bút lục 469): "*Ngày 25/4 khoảng 13 giờ thầy H cùng anh Lập, T8 gấu, chị Loan cùng hơn 20 người đến tiếp tục chơi thì đến 7 giờ tối bị Công an bắt*". "*Tôi có biết chú T8 gấu, chú K, chú Lập nhưng tôi không tiếp xúc hay nói chuyện gì, ba người này có tham gia đánh bạc tại nhà tôi, chú K tham gia đủ bốn ngày, còn chú T8 gấu và Lập thì tham gia ba ngày*" (bút lục 476).

Huỳnh Thanh H3 (tên gọi khác là Hoàng em) (bút lục 585) khai: "*Số lượng người tham gia khoảng 30 người, trong đó tôi biết tên những người tham gia đánh gồm: anh Lập (Lập 6 Thức), anh T8 gấu, anh Linh nhà ở TX. Bình Long, chị Tâm, anh Hùng đèn pin, chị Kim và một số người nữa*".

Bị cáo Bế Quốc K khai tại các bút lục 359, 365, 366, 371, 373: *"Lập và Loan bồ cào là người đứng ra cho các đối tượng vay tiền tham gia đánh bạc. Thầy Hvà Lập tổ chức, T1 là người cảnh giới"*; (bút lục 388, 390) "*T8 gấu, Lập trong 3 ngày từ ngày 23 đến 25/4 đều có mặt tại sòng bài Tuấn, Lập trông coi chủ yếu. Loan bồ cào cho vay tiền*".

Biên bản kiểm tra và giải trình điện thoại của Đỗ Văn S (bút lục 434, 435) trong thời gian từ ngày 23/4/2018 đến ngày 25/4/2018 Sỹ liên lạc nhiều lần với Lập, Thùy, K, T1 để chở con bạc vào sòng bạc. Biên bản kiểm tra và giải trình điện thoại của Thái Thu T2 (bút lục 504) đều thể hiện rõ sự liên lạc của Thùy và Lập.

Tiến hành nhận dạng L1 (Sáu Thức) và T8 (Gấu) qua hình ảnh thì những người nhận dạng đều nhận dạng thống nhất L1 và T8 (bút lục 286-325).

Ngoài ra, thu giữ tại hiện trường: 01 xe mô tô AirBlade do Lập đứng tên, 01 xe SH Mode do vợ Lập là Nguyễn Thị Hiếu Hạnh đứng tên (bút lục 821).

Như vậy, ngoài H ra còn có vai trò tổ chức đánh bạc của T8 gấu, L1 nhưng quá trình điều tra Cơ quan điều tra cho rằng, L1 và T8 đã bỏ đi khỏi địa phương không làm việc được nên tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau là bỏ lọt tội phạm, không đánh giá được vai trò của từng đối tượng, ảnh hưởng đến toàn bộ sự thật khách quan của vụ án, không đảm bảo việc giải quyết toàn diện, triệt để vụ án.

[2] Cần làm rõ hành vi của đối tượng tên Ngọc (nhà ở Bình Dương), Loan (bồ cào), Phạm Thị Kim T6 (Kim), Phạm Tiến Linh, Trần Văn H2, Ứng Kim D (Mùi), Nguyễn Văn H1 (Bin), Hoàng Thị Minh T4, Phạm Thị Hồng Y (Muối), Huỳnh Thanh H3 (Hoàng em):

Tại Biên bản bắt quả tang (bút lục 05) Lâm Thị Thúy A trình bày:*"Chơi cùng với tôi còn có Ngọc ở Bình Dương tôi có lưu số điện thoại, nhà Ngọc ở cổng sau Đại Nam, Bình Dương có tham gia chơi và chạy được"*, tại bản tự khai (bút lục 489) An khai: *"Anh Ngọc cùng tham gia chơi và có ngồi cạnh tôi, anh Ngọc chơi một ván hai hay ba triệu đồng, tôi thấy anh Ngọc chơi cũng ăn tiền đến lúc tôi nghỉ thì anh Ngọc vẫn còn chơi. Khi Công an bắt giữ thì anh Ngọc bỏ trốn*" nhưng trong suốt quá trình điều tra Cơ quan tố tụng đã không tiến hành xác minh, đấu tranh làm rõ.

Tại bản tự khai Trần Văn H (bút lục 335): *"Tôi, Lập và Tuấn cùng nhau làm tổ chức đánh bạc, số tiền xâu được chi phí như sau: 30% cho tiền xe khách và ăn uống, Tuấn 10%, Lập 30%, H30%...vai trò của Linh là khách đánh bạc, vai trò của Loan là cho khách vay tiền"*

Bản tự khai, biên bản lấy lời khai của Bế Quốc K tại bút lục 359, 365, 366, 371, 373 trình bày: *"Lập và Loan bồ cào là người đứng ra cho các đối tượng vay tiền tham gia đánh bạc. Thầy H và Lập tổ chức, T1 là người cảnh giới"*. *"Lúc Công an bắt quả tang thì tôi biết những người có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức tài xỉu gồm: Bà Tâm, bà Muối, bà Thu, anh Hiếu, anh Hùng (Bin)*". "*Trần Văn H2, Ứng Kim D và chị Loan bồ cào ngày 23/4 đến ngày 25/4 có đến sòng bạc ở nhà Mười để tham gia đánh tài xỉu. Riêng Loan cho con bạc vay tiền, lâu lâu Loan cũng đặt tiền tham gia đánh bạc*" (bút lục 373); "*Tôi trực tiếp tận mắt nhìn thấy Hiếu, Duyên sử dụng tiền để đánh bạc*" (bút lục 374); "*Tôi thấy có Hiếu, bà Duyên nhà ở Hớn Quản có trực tiếp ngồi ở trong sòng bạc để đánh bạc*" (bút lục 377); "*Tôi thấy Trần Văn H2, bà Duyên nhà ở Hớn Quản và Hùng (Bin) tham gia đặt tiền tại sòng bạc*" (bút lục 385); "*T8 gấu, Lập trong 3 ngày từ ngày 23 đến ngày 25/4 đều có mặt tại sòng bài Tuấn, Lập trông coi chủ yếu. Loan bồ cào cho vay tiền*" (bút lục 388, 390).

Lời khai của Phạm Thị Kim T6 (bút lục 570 -571) "*Nhìn thấy chồng tôi Phạm Tiến Linh, SN 1974 đang ngồi chơi nghe một số người ở đó nói anh Linh thua nhiều lắm rồi nên tôi nói anh Linh đi về đi đừng để thua*"..."*công an vào kiểm tra bắt giữ tôi và 19 người khác, còn anh Linh và khoảng 15- 20 người nữa chạy thoát được*" .... "*Mấy ngày trước tôi đã lên sòng bạc này nên ngày 25/4/2018 tôi tiếp tục lên để cho những người tham gia đánh bạc mượn tiền số tiền tôi mang theo là 435.000.000 đồng*" .... "*ngày hôm đó (25/4/2018) tôi cho chị Mùi mượn 05 triệu để chị Mùi vào sòng bạc chơi*".

Lời khai của Huỳnh Thanh H3 (Hoàng Em) tại (bút lục 583-584): *"Những người bị bắt cùng tôi đều tham gia đặt cược có người tôi biết mặt, có người tôi không biết, tiếp tục đặt cược vào chiếu bạc mỗi người từ 5.000.000 đồng trở lên. Trong đó tôi biết được những người tham gia đặt cược là anh Hùng (nhà ở Lộc Ninh), chị An (nhà ở quận 12, TP.HCM), anh Cường, anh Hiếu (nhà ở Hớn Quản), anh Thạnh (nhà ở Bù Đốp), anh Thuận (nhà ở Bình Long), anh Tuấn (nhà ở Bù Đốp), chị Ngọc và chị Thùy (nhà ở Củ Chi, TP.HCM), một người phụ nữ lớn tuổi nhà ở Hớn Quản, những người này tham gia đặt cược tiền với người làm cái)";* (bút lục 585) "*Số lượng người tham gia khoảng 30 người, trong đó tôi biết tên những người tham gia đánh gồm: anh Lập (Lập 6 Thức), anh T8 gấu, anh Linh nhà ở TX. Bình Long, chị Tâm, anh Hùng đèn pin, chị Kim và một số người nữa tôi không biết tên*"; (bút lục 586) "*tại sòng bạc nhà ông Mười thấy chị Kim vợ anh Linh là người cho vay tiền*".

Lời khai của Nguyễn Văn H1 (Bin) tại (bút lục 623): "*có vợ chồng Linh Bình Long tôi thấy khi chơi Linh ngồi với thằng cầm cái, còn vợ nó tại sòng cũng có ngồi ...nó thì dạng cho đi vay*"; (bút lục 625) *"tôi nhìn thấy trong những người đang đánh bạc thì tôi có biết Linh nhà Xa Cam ... Linh thì đang ngồi đánh bạc mặt quay về cửa chính cùng với hướng của người cầm cái".*

Lời khai của Đào Thanh T7 tại (bút lục 663): "*Trong lúc chơi tôi thấy có khoảng 30 người tham gia đặt tiền trong số người tham gia đặt tiền có ông Hthầy giáo, bà Loan, ông Linh, anh Tuấn, anh Lập*".

Với những lời khai trên thể hiện sự có mặt của Ngọc (nhà ở Bình Dương), Loan (bồ cào), Phạm Thị Kim T6 (Kim), Phạm Tiến Linh, Trần Văn H2, Huỳnh Thanh H3 (Hoàng em), Nguyễn Văn H1 (Bin), Hoàng Thị Minh T4, Phạm Thị Hồng Y (Muối), Ứng Kim D (Mùi) trong sòng bạc nhưng cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ Loan bồ cào, Ngọc nhà ở Bình Dương? Đồng thời chưa đấu tranh làm rõ vai trò của từng đối tượng Loan (bồ cào), Ngọc (nhà ở Bình Dương), Phạm Thị Kim T6 (Kim), Phạm Tiến Linh, Trần Văn H2, Huỳnh Thanh H3 (Hoàng em), Nguyễn Văn H1 (Bin), Hoàng Thị Minh T4, Phạm Thị

Hồng Y (Muối), Ứng Kim D (Mùi) trong vụ án có tham gia đánh bạc hay không là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

[3] Cần làm rõ số tiền thu trên chiếu bạc: Xét thấy, tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/4/2018 thể hiện số tiền thu tại chiếu bạc là 651.400.000 đồng (bút lục 11). Tuy nhiên, tại Bản kết luận điều tra (bút lục 819) thì số tiền thu trên chiếu bạc 659.900.000 đồng. Nhưng tại bản Cáo trạng số 56/CT ngày 29/01/2018 (bút lục 970) trang số 4 thể hiện số tiền thu trên chiếu bạc là 599.900.000 đồng. Như vậy, số tiền thu trên chiếu bạc là có sự mâu thuẫn nhưng chưa được làm rõ.

[4] Việc áp dụng pháp luật của cấp sơ thẩm không đúng: Trong áp dụng khung hình phạt đối với bị cáo Trần Công T1, lý do:

Tại Bản án số 59/2008 ngày 27/11/2008 bị cáo Trần Công T1 bị xử phạt 03 năm tù theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 về tội "*Cướp giật tài sản*" (bút lục 797).

Tại Bản án số 03/2012, ngày 06/3/2012 bị cáo Trần Công T1 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*" tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/9/2015, nhưng chưa thi hành án phần bồi thường (bút lục 943). Như vậy trong trường hợp này bị cáo T1 phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*".

Ngày 25/4/2018 bị cáo Trần Công T1 tiếp tục phạm tội "*Tổ chức đánh bạc"* là thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" nên bị cáo T1 phải bị truy tố theo điểm d khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 mới đúng. Tuy nhiên, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm lại truy tố, xét xử bị cáo Trần Công T1 theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là không chính xác.

[5] Do có nhiều sai sót trong quá trình điều tra, có căn cứ cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm, người phạm tội, việc áp dụng pháp luật hình sự không đúng như đã phân tích ở mục [1], [2], [3], [4] trên nhưng cấp sơ thẩm không phát hiện để trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung. Những vi phạm và thiếu sót này Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra lại theo quy định pháp luật.

[6] Do bản án sơ thẩm bị hủy nên kháng cáo của bị cáo Lê Thái T được chấp nhận một phần về thủ tục tố tụng, về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thạnh chưa được xem xét.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Thái T không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Kháng cáo của bị cáo Lê Thái T được chấp nhận một phần.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HSST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

Án phí hình sự sơ thẩm được giải quyết khi xét xử lại vụ án.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Thái T không phải chịu.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP, lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Hạnh